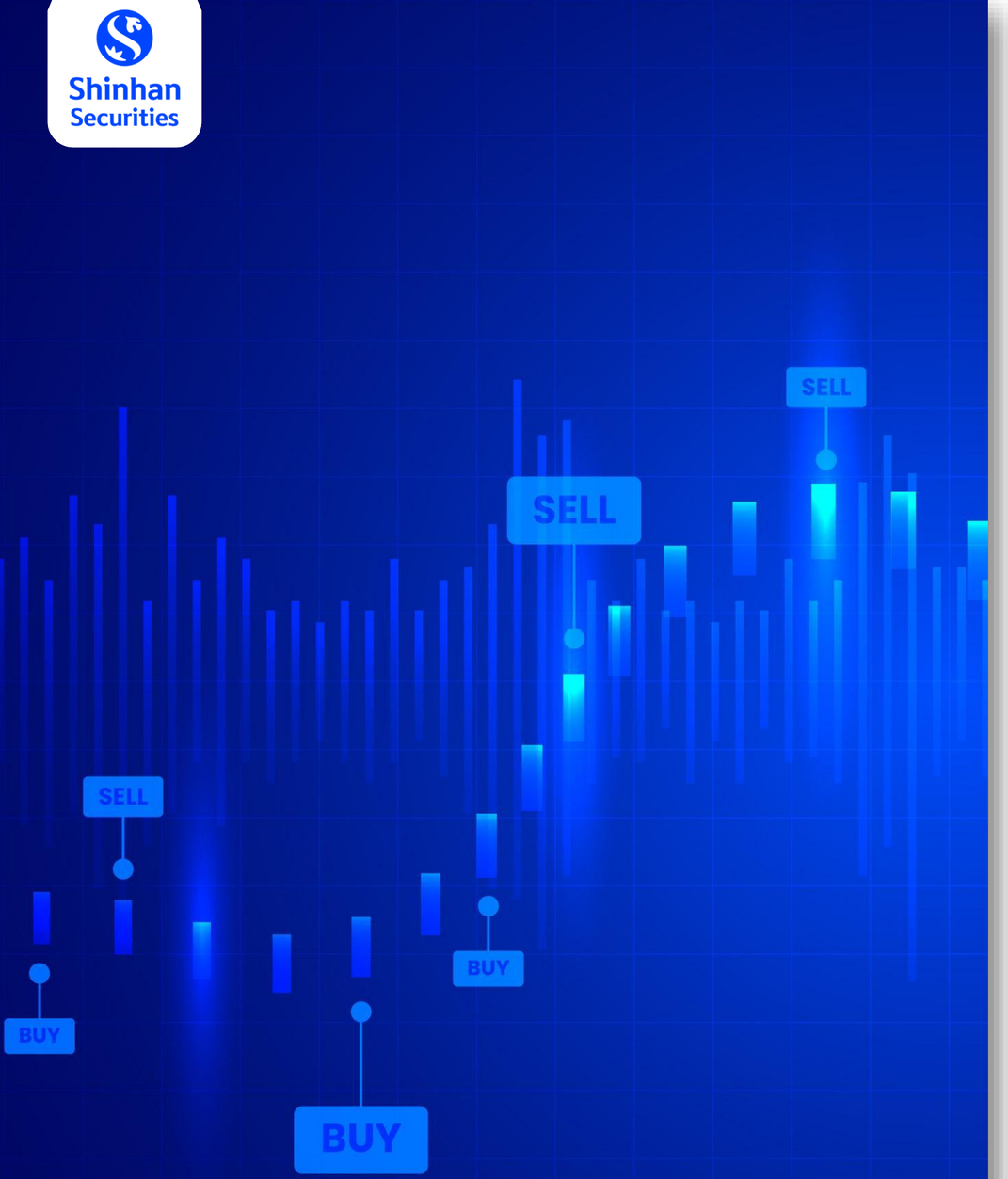


MORNING CALL

05/02/2026

“Dòng tiền đổ về nhóm vật liệu xây dựng”

Mùa công bố KQKD hỗ trợ thị trường. Hợp đồng tương lai S&P 500 và Nasdaq 100 tăng vào thứ Năm sau hai phiên bán tháo mạnh liên tiếp ở cổ phiếu công nghệ, khi lực mua bắt đáy xuất hiện và nhà đầu tư đánh giá các kết quả kinh doanh mới nhất. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, công ty mẹ của Google là Alphabet giảm hơn 1% sau khi cảnh báo chi tiêu cho AI sẽ tăng mạnh trong năm nay, tuy nhiên động thái này lại hỗ trợ các cổ phiếu liên quan đến AI như Nvidia (1.9%) và Broadcom (6.5%). Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 0.51% và 1.51%, do bị kéo xuống bởi đà giảm của cổ phiếu phần mềm trong bối cảnh lo ngại AI có thể làm gián đoạn mô hình kinh doanh của ngành. Trái lại, Dow Jones tăng 0.53% khi nhà đầu tư xoay vòng khỏi cổ phiếu công nghệ và chuyển sang các lĩnh vực được định giá hợp lý hơn. Các tín hiệu kinh tế vĩ mô yếu hơn hầu như không mang lại hỗ trợ, khi báo cáo ADP cho thấy tăng trưởng việc làm khu vực tư nhân đã chậm lại mạnh, chỉ còn 22K trong tháng Một, củng cố thêm dấu hiệu cho thấy nhu cầu lao động đang hạ nhiệt.

Điều chỉnh trong xu hướng tăng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,791.40 (-21.97 điểm, -1.21%) với thanh khoản cải thiện về quanh mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 167 mã tăng và 155 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VIC, VHM và VCB (riêng 3 cổ phiếu này đóng góp gần 22 điểm giảm); nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là HPG, MCH và VPB. Khối ngoại bán ròng 957 tỷ đồng, tập trung vào FPT, VIC, VHH. Trong khi đó tập trung mua mạnh HPG (948 tỷ đồng).

Chiến lược giao dịch: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 05/02/2026

Củng cố thêm dấu hiệu cho thấy nhu cầu lao động đang hạ nhiệt.

- Hợp đồng tương lai S&P 500 và Nasdaq 100 tăng vào thứ Năm sau hai phiên bán tháo mạnh liên tiếp ở cổ phiếu công nghệ, khi lực mua bắt đáy xuất hiện và nhà đầu tư đánh giá các kết quả kinh doanh mới nhất. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, công ty mẹ của Google là Alphabet giảm hơn 1% sau khi cảnh báo chi tiêu cho AI sẽ tăng mạnh trong năm nay, tuy nhiên động thái này lại hỗ trợ các cổ phiếu liên quan đến AI như Nvidia (1.9%) và Broadcom (6.5%). Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 0.51% và 1.51%, do bị kéo xuống bởi đà giảm của cổ phiếu phần mềm trong bối cảnh lo ngại AI có thể làm gián đoạn mô hình kinh doanh của ngành. Trái lại, Dow Jones tăng 0.53% khi nhà đầu tư xoay vòng khỏi cổ phiếu công nghệ và chuyển sang các lĩnh vực được định giá hợp lý hơn. Các tín hiệu kinh tế vĩ mô yếu hơn hầu như không mang lại hỗ trợ, khi báo cáo ADP cho thấy tăng trưởng việc làm khu vực tư nhân đã chậm lại mạnh, chỉ còn 22K trong tháng Một, củng cố thêm dấu hiệu cho thấy nhu cầu lao động đang hạ nhiệt.
- Các chỉ số chứng khoán châu Âu không có xu hướng rõ ràng trong ngày thứ Tư, trong bối cảnh kết quả kinh doanh trái chiều từ các công ty lớn nhất của khu vực.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.2% lên quanh mức 4,400 vào thứ Năm, trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.4% lên 3,670, lấy lại phần thua lỗ của phiên trước đó khi nhà đầu tư chuyển sự chú ý sang cuộc bầu cử Hạ viện dự kiến diễn ra vào cuối tuần này.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm hơn 1% về quanh mức $64 mỗi thùng vào thứ Năm, chấm dứt chuỗi tăng hai ngày trước đó sau khi Tehran xác nhận sẽ tiến hành đàm phán với Washington trong tuần này, qua đó làm dịu bớt lo ngại rằng một cuộc xung đột rộng hơn có thể làm gián đoạn dòng chảy dầu mỏ.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,791	-1.21%	0.17%	41.10%
S&P 500 Index	6,883	-0.51%	0.35%	13.99%
Dow Jones Index	49,501	0.53%	2.31%	11.10%
GP 100	10,402	0.85%	3.98%	20.63%
Nikkei 225	54,401	0.20%	4.96%	40.10%
SHCOMP Index	4,102	0.85%	3.36%	26.20%
STOXX 600	618	0.03%	2.72%	14.77%
KOSPI Index	5,281	-1.67%	18.48%	110.47%
Hang Seng	26,847	0.05%	1.93%	29.14%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	69	-1.22%	11.09%	-8.04%
WTI	64	-1.18%	10.37%	-9.38%
Gasoline	195	-0.70%	13.45%	-4.84%
Natural gas	3	-0.20%	-1.85%	2.92%
Coal	116	1.22%	8.96%	3.20%
Gold	4,955	-0.19%	11.38%	72.83%
China HRC	3,272	0.00%	0.06%	-5.24%
Steel rebar	3,007	0.00%	-3.16%	-7.16%
BDI index	2,028	-4.52%	7.76%	169.32%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	97.6	0.02%	-0.64%	-9.24%
USD/VND	25,985.0	0.00%	1.10%	-3.16%
EUR/USD	1.2	-0.03%	0.70%	13.47%
USD/JPY	156.9	-0.03%	-0.34%	-2.74%
USD/CNY	6.9	-0.08%	0.64%	4.33%
USD/GPB	0.7	0.03%	-0.79%	-8.38%
USD/KRW	1,461.4	-0.14%	-1.09%	-1.19%
USD/AUD	1.4	-0.03%	-4.08%	-10.21%
USD/CAD	1.4	-0.01%	0.78%	4.72%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 05/02/2026

Nhóm tài nguyên cơ bản bùng nổ

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,791.43	16.07	-21.97	-1.21	969	31,101
HNX INDEX	265.95	16.21	0.77	0.29	85	2,089

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	0.4	10.2	0.4	1.5	26.0	4.3	186,797.8
Bảo hiểm	3.1	18.8	3.1	48.6	18.1	2.2	75,526.9
Bất động sản	-5.3	-26.3	-5.3	153.2	34.3	2.6	1,772,435.4
Công nghệ Thông tin	-1.7	4.7	-1.7	-18.4	18.9	4.0	191,069.8
Dầu khí	0.5	26.9	0.5	68.9	45.6	2.6	215,283.1
Dịch vụ tài chính	1.0	3.8	1.0	33.8	15.9	1.7	261,279.8
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.5	13.0	-0.5	48.1	19.9	2.6	432,926.9
Du lịch và Giải trí	-1.2	-9.2	-1.2	44.8	16.4	5.0	181,041.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.2	0.0	-0.2	41.7	15.8	2.3	257,555.8
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.0	11.2	0.0	8.2	13.9	1.9	68,251.8
Hóa chất	-1.3	21.7	-1.3	17.6	17.1	2.1	263,474.5
Ngân hàng	-0.4	2.2	-0.4	31.4	10.7	1.8	2,836,840.4
Ô tô và phụ tùng	0.6	-0.1	0.6	8.1	3.6	0.9	15,718.2
Tài nguyên Cơ bản	5.1	7.6	5.1	21.9	15.8	1.5	262,293.7
Thực phẩm và đồ uống	0.2	9.9	0.2	18.1	18.1	2.6	482,381.1
Truyền thông	2.5	7.6	2.5	-10.5	18.5	1.1	2,924.5
Xây dựng và Vật liệu	1.0	4.5	1.0	16.1	12.7	1.5	150,434.9
Y tế	-0.2	4.3	-0.2	4.1	18.7	2.4	42,065.2

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	2/4/2026	2/3/2026	TB 20 phiên
Tài nguyên Cơ bản	305.95	4,540	1,118	1,460
Ô tô và phụ tùng	72.25	62	36	54
Truyền thông	41.95	27	19	21
Bảo hiểm	38.29	233	168	146
Công nghệ Thông tin	22.39	1,259	1,028	1,170
Du lịch và Giải trí	12.57	337	299	440
Xây dựng và Vật liệu	12.09	1,473	1,314	1,243
Dịch vụ tài chính	9.60	3,211	2,930	3,895
Thực phẩm và đồ uống	4.34	2,393	2,293	2,322
Bất động sản	4.23	4,996	4,793	4,544
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-5.7	792	839	887
Hóa chất	-20.7	1,044	1,316	1,168
Ngân hàng	-22.5	6,286	8,114	8,512
Bán lẻ	-24.0	1,301	1,713	1,076
Dầu khí	-24.1	1,113	1,466	1,535
Y tế	-29.5	31	45	45
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-33.9	1,384	2,095	1,410
Hàng cá nhân & Gia dụng	-56.1	419	953	378

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Chứng khoán Việt Nam 05/02/2026

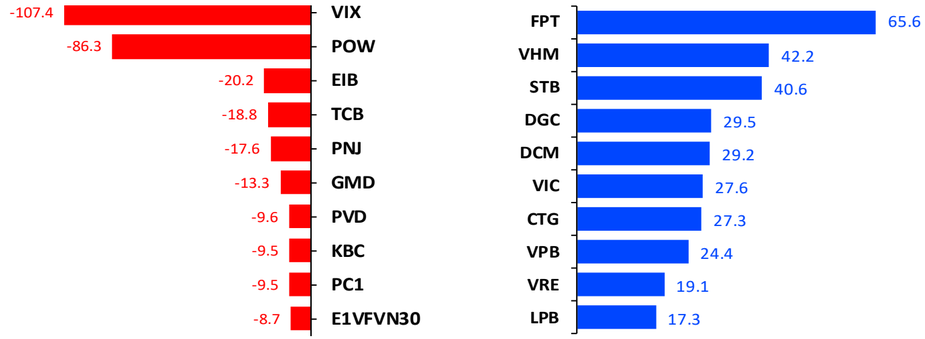
Khối ngoại mua ròng mạnh và tập trung tại HPG

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

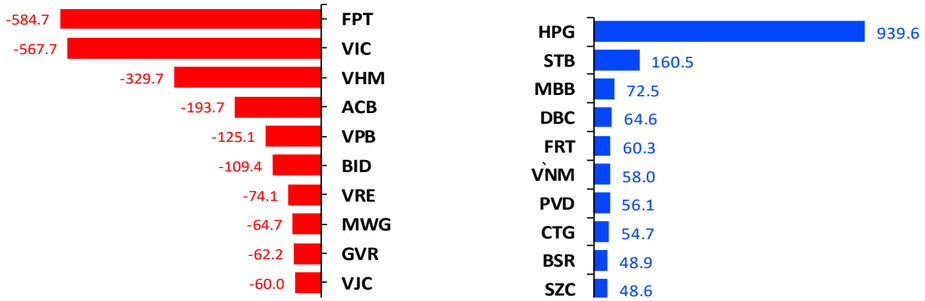
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	84	(1,043)	686	358
Tài nguyên Cơ bản	0	949	(518)	(431)
Truyền thông	-	2	(1)	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(12)	16	40	(56)
Y tế	-	(0)	(0)	0
Hóa chất	70	(110)	98	12
Dịch vụ tài chính	(88)	(116)	249	(133)
Du lịch và Giải trí	17	(83)	(7)	90
Ngân hàng	91	(265)	272	(7)
Xây dựng và Vật liệu	(5)	42	24	(66)
Thực phẩm và đồ uống	46	161	110	(272)
Bán lẻ	(7)	(50)	116	(66)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(85)	(2)	131	(129)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(16)	(14)	56	(42)
Công nghệ Thông tin	66	(583)	532	52
Ô tô và phụ tùng	-	8	(5)	(2)
Bảo hiểm	(0)	10	(22)	12
Dầu khí	(9)	119	(36)	(83)
Tổng cộng	**150**	**(960)**	**1,723**	**(763)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 05/02/2026

Bộ Tài chính tiếp nhận 7 hồ sơ đề nghị cấp phép tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa

Danh sách này gồm CTCP Kinh doanh Tiền mã hóa và Tài sản mã hóa Vimexchange (Vimexchange), CTCP Sàn giao dịch Tài sản mã hóa Techcom (TCEX) thuộc hệ sinh thái Techcombank, CTCP Sàn giao dịch Tài sản mã hóa VIX (VIXEX) của Chứng khoán VIX, CTCP Sàn giao dịch Tài sản mã hóa HD (HDEX)… **Với các công ty chứng khoán, sàn tài sản mã hóa giúp mở rộng biên giới thị trường vốn, đa dạng hóa sản phẩm đầu tư và giữ chân thế hệ nhà đầu tư trẻ. Khác với cổ phiếu hay trái phiếu, tài sản mã hóa cho phép giao dịch toàn cầu, liên tục 24/7. Bên cạnh đó, sức hút của tài sản mã hóa còn đến từ tiềm năng sinh lời cao.**

CTD: Coteccons "chạy nước rút", cán mốc 75% kế hoạch kinh doanh

Doanh thu và lợi nhuận của Coteccons tiếp tục duy trì đà tăng trong quý II của năm tài chính 2026, cùng với đó giá trị backlog lập kỷ lục mới (62.500 tỷ đồng). Trong kỳ, doanh thu thuần của doanh nghiệp đạt hơn 10,000 tỷ đồng, tăng 45% so với cùng kỳ năm trước và lần đầu tiên vượt mốc 10.000 tỷ đồng trong một quý. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ hoạt động xây dựng cốt lõi, với doanh thu hợp đồng xây dựng đóng góp gần như toàn bộ quy mô doanh thu với 9,918 tỷ đồng. **So với kế hoạch cả năm là 30.000 tỷ đồng doanh thu và 700 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, doanh nghiệp đã hoàn thành lần lượt 58% và 75% mục tiêu đề ra.**

Biwase (BWE): Kết quả kinh doanh 2025 tăng trưởng mạnh, người phụ trách quản trị muốn thoái gần 1.7 triệu cổ phiếu

CTCP Tổng công ty Nước – Môi trường Bình Dương (Biwase, mã BWE – sàn HOSE) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2025 với doanh thu đạt 1,390.5 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 279.3 tỷ đồng, tăng 16.8% và 82.5% so với cùng kỳ. Giải trình về kết quả kinh doanh quý IV/2025 tăng trưởng mạnh, Biwase cho biết, trong kỳ, Công ty tiếp tục duy trì được sự ổn định về số lượng khách hàng đầu nối sử dụng nước sạch, khối lượng nước sạch tiêu thụ cũng như tỷ lệ thất thoát nước **Lũy kế cả năm, Biwase ghi nhận doanh thu đạt gần 4,543 tỷ đồng, tăng 14.75% so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế đạt 1,027.8 tỷ đồng, tăng trưởng 55.6% so với năm trước.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 05/02/2026

Xu hướng: Điều chỉnh trong xu hướng tăng

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,791.40 (-21.97 điểm, -1.21%) với thanh khoản cải thiện về quanh mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 167 mã tăng và 155 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VIC, VHM và VCB (riêng 3 cổ phiếu này đóng góp gần 22 điểm giảm); nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là HPG, MCH và VPB. Khối ngoại bán ròng 957 tỷ đồng, tập trung vào FPT, VIC, VHH. Trong khi đó tập trung mua mạnh HPG (948 tỷ đồng).

Kỹ thuật:

Loại trừ nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup và các ngân hàng quốc doanh, VN-Index diễn biến đi ngang, trong khi thanh khoản cải thiện và độ rộng thị trường duy trì ở trạng thái tích cực. Dòng tiền đầu tư có sự luân chuyển sang nhóm vật liệu xây dựng, trong đó HPG thu hút lực mua ròng mạnh từ khối ngoại trong phiên. Ngược lại, một số cổ phiếu khu công nghiệp chịu áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng giá ấn tượng trước đó. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng ghi nhận dòng tiền cải thiện trong vài phiên giao dịch gần đây.

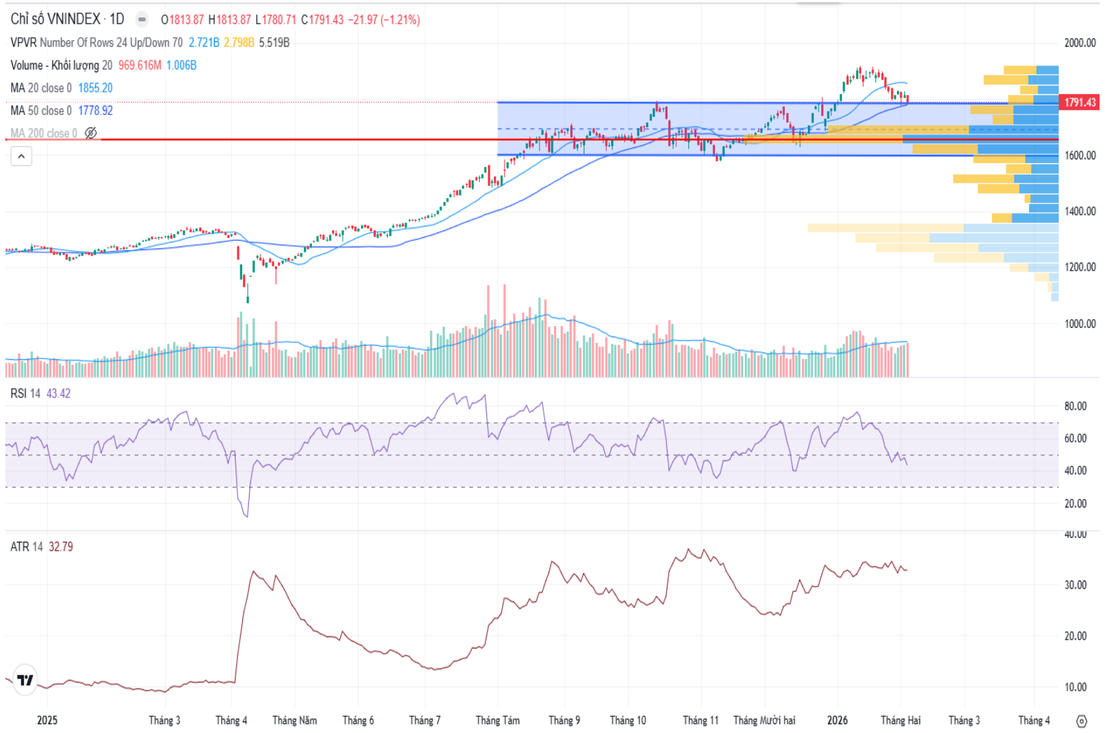
Chúng tôi duy trì quan điểm xu hướng chính của thị trường vẫn là tích cực. VN-Index tiếp tục giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (MA50) và nằm trên vùng cận trên của biên độ đi ngang được hình thành trong nửa cuối năm 2025. Động lượng thị trường ở mức trung tính, với chỉ báo RSI đạt 43.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 46%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng định giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kĩ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideway đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kĩ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

Danh mục cổ phiếu trading

04/02/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MSN	Giữ	80.3	89	80	11%	0%	82.7	4	3.0%	1/29/2026	
HPG	Giữ	27.1	29.49	26	9%	-4%	28.3	3	4.4%	1/30/2026	
VNM	Giữ	70.6	80.5	65.7	14%	-7%	72.0	2	2.0%	2/2/2026	
POW	Giữ	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	14.5	1	1.0%	2/3/2026	
CTD	Bán	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	Đã chốt lời trong phiên

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	101.9	112	96	9.9%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	PHR	67	74	NA	10.4%	Kì vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
3	DCM	38.3	NA	36	NA	Kì vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kì vọng neo cao
4	MBB	27.8	30.5	27.2	9.7%	Chỉ số CASA cao nhất toàn ngành, triển vọng tăng trưởng trong 2026 vẫn tích cực. Dòng tiền có xu hướng quay lại sau khi MBB test hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	12	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	11	-3.6%	1/20/2026	1/26/2025	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	18	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	5	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
Hiệu quả trung bình							10	**3.69%**			**1.88%**

Sự kiện nổi bật

February 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
PMI sản xuất ISM Mỹ - Tháng 1	Cơ hội việc làm JOLTS Mỹ – Tháng 12	_ Lạm phát sơ bộ Khu vực Euro theo năm _ PMI dịch vụ ISM Mỹ - Tháng 1	_ Lãi suất tiền gửi ECB _ Quyết định lãi suất ECB _ Họp báo ECB	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ - Tháng 1 _ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam		
9	10	11	12	13	14	15
	Doanh số bán lẻ Mỹ theo tháng – Tháng 12	Lạm phát Trung Quốc theo năm - Tháng 1	Doanh số bán nhà hiện hữu Mỹ – Tháng 1			
16	17	18	19	20	21	22
Tăng trưởng GDP Nhật Bản theo quý (sơ bộ) – Q4		Giấy phép xây dựng sơ bộ Mỹ - Tháng 1	_ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đạo hàn HDTL VN30F1M	_ Tháng 1 - Chỉ số PCE lõi Mỹ theo tháng _ Tăng trưởng GDP Mỹ theo quý (ước tính nâng cao)		
23	24	25	26	27	28	1
				Chỉ số giá sản xuất PPI Mỹ theo tháng – Tháng 1		

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.